

Số: 208/2020/QĐST –HN&GD

Phổ Yên, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 274/2020/TLST - HN&GD ngày 06 tháng 10 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết M , sinh năm 1995**

ĐKNKTT: Xóm Đắp 3, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

**Bị đơn: Anh Trần Quang D , sinh năm 1995**

ĐKNKTT: Xóm Đài 1, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Tuyết M với anh Trần Quang D .

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Trần Quang D xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đồng nhất trí thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Không có.

2.3. *Tài sản chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2. 4.*Khoản nợ chung, cho vay chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5 *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Tuyết Mai và anh Trần Quang D thỏa thuận: chị Mai tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Chị M được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004932 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Chị M được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Đắc Sơn;
- (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**